TÌNH HÌNH SẢN XUẤT VÀ TIÊU THỤ RAU AN TOÀN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THÁI NGUYÊN

Phan Thị Thu Hằng*
Trường Đại học Nông Lâm - ĐH Thái Nguyên

TÓM TẮT

Thành phố Thái Nguyên đã triển khai mô hình sản xuất rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP và đã được cấp chứng nhận VietGAP từ năm 2010 tuy nhiên diện tích vẫn còn nhỏ lẻ và phân tán. Số liệu thống kê đến năm 2014, diện tích rau an toàn của toàn tỉnh mới chỉ là 197 ha (chiếm 2,74%) trong tổng số 7.176 ha đất trồng rau, trong đó tập trung chủ yếu ở huyện Đồng Hỷ.

Kết quả điều tra 200 người tiêu dùng thuộc các đối tượng khác nhau trên địa bàn thành phố Thái Nguyên cho thấy:

(1) Trên 60% người tiêu dùng đã có những hiểu biết về khái niệm, lợi ích và yêu cầu về chất lượng rau an toàn, tuy nhiên khi đánh giá về chất lượng rau thì có 84,5% các ý kiến là không an toàn hoặc không tin tưởng vào chất lượng rau an toàn.

(2) Xu hướng sử dụng rau tập trung vào nhóm rau ăn lá và kênh phân phối chính là tại các chợ, người bán rong và tại vườn, rất ít người lựa chọn mua tại siêu thị do chưa phổ biến và chủng loại không đa dạng.

(3) Muốn thức đẩy sản xuất rau an toàn thì cần phải chú trọng các yếu tố tuyên truyền, hỗ trợ sản xuất, cam kết chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó cần đa dạng hóa các sản phẩm, mở thêm các điểm bán uy tín, niêm yết công khai chất lượng sản phẩm.

Từ khóa: *rau an toàn, chất lượng, sản xuất, tiêu thụ, VietGAP*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Rau xanh là thực phẩm không thể thiếu được trong bữa ăn hằng ngày của mọi gia đình. Chất lượng cuộc sống ngày càng cao thì yêu cầu về số lượng và chất luợng rau lại càng gia tăng. Tuy nhiên, trong xu thế của một nền sản xuất thâm canh, công nghệ sản xuất rau hiện nay đang bộc lộ những nhược điểm đó là việc ứng dụng ồ ạt, thiếu chọn lọc các tiến bộ kỹ thuật như phân bón, chất kích thích sinh trưởng, thuốc bảo vệ thực vật dẫn đến không những gây ô nhiễm môi trường canh tác mà còn làm cho rau bị nhiễm bẩn, ảnh hưởng đến sức khoẻ người sử dụng.

Trong những năm qua, việc phát triển rau an toàn (RAT) ở thành phố Thái Nguyên đã đạt được những kết quả đáng kể, qui mô diện tích và sản lượng của sản phẩm tăng lên nhanh chóng, người tiêu dùng đã biết đến sản phẩm rau an toàn. Tuy vậy, nghề trồng rau của thành phố vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu tiêu thụ cả về số lượng lẫn chất lượng. Thành phố chưa có vùng sản xuất rau sạch tập trung nên một lượng lớn rau sạch phải nhập từ các địa phương lân cận. Đây là một vấn đề đang cần được giải quyết, việc phát triển sản xuất và cung ứng các loại sản phẩm này hiện nay là rất cần thiết và điều này đang tạo ra một hướng đi mới cho ngành trồng rau của thành phố Thái Nguyên đó là phát triển sản phẩm rau an toàn.

Mục tiêu nghiên cứu

Đánh giá thực trạng sản xuất và tình hình tiêu thụ rau an toàn của tỉnh Thái Nguyên, từ đó đề xuất một số giải pháp chủ yếu nhằm phát triển sản xuất rau theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn trong thời gian tới.

NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Nội dung nghiên cứu

- Đánh giá thực trạng sản xuất rau theo quy trình VietGAP của tỉnh Thái Nguyên
- Đánh giá nhận thức, nhu cầu và các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng rau an toàn (RAT) của người tiêu dùng.
- Kiến nghị những giải pháp chủ yếu nhằm phát triển sản xuất và tiêu thụ rau theo tiêu chuẩn VietGAP trên địa bàn.

* *Tel: 0912 430378, Email: phanthithuhang@tuaf.edu.vn*

Phương pháp nghiên cứu

Số liệu thứ cấp được thu thập từ các báo cáo hàng năm của các huyện, thành trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, niên giám thống kê và kế thừa kết quả của các nghiên cứu trước đây.

Thu thập số liệu điều tra sơ cấp theo phương pháp phỏng vấn ngẫu nhiên 200 người tiêu dùng trên địa bàn thành phố Thái Nguyên.

Thời gian nghiên cứu: Năm 2015

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Thực trạng sản xuất rau an toàn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Từ năm 2010, được sự giúp đỡ của Sở Nông nghiệp &PTNT Thái Nguyên, sở Khoa học Công nghệ, Viện Nghiên cứu Rau Quả (Viện Khoa học Nông nghiệp Việt Nam), Trung tâm Kiểm định chất lượng giống và vật tư hàng hóa nông nghiệp tỉnh Thái Nguyên đã triển khai thành công mô hình sản xuất rau an toàn theo quy trình VietGAP tại xóm Cậy, xã Huống Thượng, huyện Đồng Hỷ với quy mô diện tích là 3 ha [1].

Ngay từ khi dự án được phê duyệt, Trung tâm đã tiến hành tập huấn cho hơn 150 hộ nông dân quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), tập huấn về giám sát chứng nhận sản phẩm rau an toàn. Dự án tiến hành sản xuất trên 6 chủng loại rau thế mạnh trên địa bàn đó là: Rau cải, rau ngót, rau bí, cà rốt, cải bắp và đậu đỗ các loại. Người sản xuất rau được tập huấn cặn kẽ về kỹ thuật sản xuất rau cũng như quy trình giám sát chứng nhận, đặc biệt là khâu ghi chép sổ sách. Do vậy các chủng loại rau đều phát triển tốt, ít bị sâu bệnh, giảm công chăm sóc và chi phí sử dụng thuốc bảo vệ thực vật (BVTV).

Sau thời gian triển khai dự án mô hình đã được Viện nghiên cứu rau quả cấp giấy chứng nhận VietGAP trên 6 chủng loại rau. Dự án triển khai thành công đang từng bước làm thay đổi thói quen canh tác rau truyền thống của bà con nông dân trong vùng. Cho đến nay mô hình sản xuất rau vẫn tiếp tục được duy trì và triển khai mở rộng thêm một số địa bàn mới nhằm cung cấp rau xanh cho địa bàn thành phố [3].

Trung tâm kiểm định chất lượng giống và vật tư hàng hóa nông nghiệp Thái Nguyên cũng đã được Cục Trồng trọt chỉ định là Tổ chức chứng nhận VietGAP trên rau, quả và chè an toàn do đó đã tiếp tục giám sát chứng nhận sản phẩm. Tuy nhiên thực tế hiện nay rau an toàn được bán trên thị trường thành phố mới chỉ được bán ở các quầy "rau sạch VietGAP" có tính chất nhỏ lẻ, do vậy hạn chế trong tiếp cận sản phẩm đối với nhiều người tiêu dùng [2].

Bảng 1. *Diện tích trồng rau an toàn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên*

TT	Địa phương	Tổng diện tích trồng rau (ha)	Diện tích rau an toàn (ha)	Tỷ lệ (%)	Số hộ đã được tập huấn QTKT SX RAT (hộ)
1	TP Thái Nguyên	801	17	2,1	150
2	TX Sông Công	276	6	2,1	50
3	Huyện Định Hóa	664	2	0,3	100
4	Huyện Võ Nhai	324	1	0,3	50
5	Huyện Phú Lương	536	3	0,5	50
6	Huyện Đồng Hỷ	1.013	135	13,3	984
7	Huyện Đại Từ	1.002	5	0,5	150
8	Huyện Phú Bình	1.185	17	1,4	312
9	Huyện Phổ Yên	1.375	12	0,8	150
	Tổng cộng	**7.176**	**197**	**2,7**	**1.996**

Nguồn: Số liệu thống kê từ các huyện, thành phố (2014)

Đánh giá thực trạng nhận thức, nhu cầu của người tiêu dùng và các yếu tố ảnh hưởng đến sử dụng rau an toàn

Nhận thức của người tiêu dùng TP Thái Nguyên về rau an toàn

Chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với rau quả luôn được người tiêu dùng đặt lên hàng đầu. Hiện nay, việc ô nhiễm các loại hóa chất độc hại, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tồn dư

trên rau quả gây ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe con người. Chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm đối với rau quả luôn được người tiêu dùng đặt lên hàng đầu. Hiện nay, việc ô nhiễm các loại hóa chất độc hại, phân bón và thuốc bảo vệ thực vật tồn dư trên rau quả gây ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe con người.

Bảng 2. *Nhận thức của người tiêu dùng TP Thái Nguyên về rau an toàn*

TT	Nội dung	Hiểu đúng		Không hiểu	
		Số phiếu	Tỷ lệ (%)	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
1	Khái niệm rau an toàn	135	67,5	65	32,5
2	Rau sạch và rau an toàn	128	64,0	72	36,0
3	Lợi ích của rau an toàn	187	93,5	13	6,5
4	Yêu cầu về chất lượng rau an toàn	123	61,5	77	38,5
5	Yêu cầu về sản xuất rau an toàn	96	48,0	104	52,0
6	Phân biệt rau an toàn và các loại rau thông thường	60	30,0	140	70,0

(Nguồn: Số liệu điều tra, năm 2015)

Hiểu biết của người tiêu dùng đóng vai trò quan trọng đối với việc tiêu thụ rau an toàn. Kết quả điều tra cho thấy phần lớn người tiêu dùng thành phố Thái Nguyên đã có những hiểu biết nhất định về rau an toàn: Khái niệm, lợi ích, ảnh hưởng của rau không an toàn đến sức khỏe, các yêu cầu về chất lượng sản phẩm rau an toàn.

Tuy nhiên vẫn còn gần 50% số ý kiến là họ chưa nắm rõ có yêu cầu cơ bản khi sản xuất rau an toàn (đất, nước, biện pháp kỹ thuật…), và có tới 70% ý kiến cho rằng họ chưa biết cách phân biệt được rau sạch và rau an toàn.

Đánh giá của người tiêu dùng về chất lượng rau trên địa bàn TP Thái Nguyên

Đánh giá về chất lượng rau hiện tại trên thị trường thành phố Thái nguyên thì có 52% số người được hỏi cho rằng rau không an toàn vì không biết nguồn gốc và có biết một số thông tin trên báo chí về lạm dụng thuốc trừ sâu, môi trường canh tác bị ô nhiễm.

Bảng 3. *Đánh giá của người tiêu dùng về chất lượng rau trên địa bàn TP Thái Nguyên*

Chỉ tiêu đánh giá	Số phiếu (n=200)	Tỷ lệ (%)
An toàn	21	10,5
Không an toàn	104	52,0
Không biết	65	32,5
Không quan tâm	10	5,0

(Nguồn: Số liệu điều tra, năm 2015)

Tuy vậy, vẫn có đến 32,5% ý kiến cho rằng không chắc chắn về mức độ an toàn của rau vì không có cơ sở để đảm bảo. Có 5% ý kiến không quan tâm đến chất lượng rau. Đây là một trong những yếu tố cản trở lớn đến sự phát triển thị trường RAT cũng như vấn đề đảm bảo an toàn thực phẩm.

Nhu cầu của người tiêu dùng về các loại rau an toàn

Xu hướng trong sử dụng rau

Thói quen trong sử dụng rau của mỗi hộ gia đình cũng có thể ảnh hưởng lớn đến việc sử dụng rau an toàn hay rau thông thường. Việc phân tích yếu tố này có thể cho thấy nhu cầu trong sử dụng rau để có những định hướng trong việc sản xuất rau an toàn phải tạo ra các chủng loại đáp ứng sở thích của người tiêu dùng và đó cũng chính là yếu tố thúc đẩy thị trường rau an toàn. Kết quả điều tra về xu hướng sử dụng chủng loại rau của người tiêu dùng thành phố Thái Nguyên được thể hiện qua bảng 4.

Bảng 4. *Xu hướng trong sử dụng rau của người tiêu dùng thành phố Thái Nguyên (n=200)*

Chỉ tiêu	Số phiếu	Tỷ lệ (%)
Đậu, đỗ	18	9,0
Rau củ, quả	22	11,0
Rau thân lá	109	54,5
Đa dạng	44	22,0
Rau đã qua chế biến	7	3,5
Tổng	**200**	**100**

(Nguồn: Số liệu điều tra, năm 2015)

Trong 200 hộ được phỏng vấn về loại rau mà gia đình hay ăn nhất thì có tới 54,5% ý kiến cho rằng họ ăn nhiều nhất là rau thân lá, tiếp đến là 22% ý kiến là họ thường sử dụng đa dạng các loại rau, chỉ có số ít ý kiến là thường

xuyên sử dụng các loại đậu đỗ hoặc rau củ - quả, còn rau đã qua chế biến thì chỉ có 3,5% số ý kiến lựa chọn. Có thể nói rằng nhu cầu về rau của các hộ gia đình tập trung chủ yếu vào các loại rau ăn thân lá, do đó các sản phẩm an toàn khi đưa vào thị trường của địa bàn nên có xu hướng tập trung vào loại rau này.

Nguồn cung ứng rau của các hộ gia đình ở TP Thái Nguyên

Bảng 5. *Nguồn cung ứng rau của các hộ gia đình ở Thái Nguyên*

Kênh cung ứng	Số phiếu (n=200)	Tỷ lệ (%)
Chợ lớn	48	24,0
Chợ bán lẻ	65	32,5
Siêu thị	14	7,0
Điểm bán RAT	21	10,5
Người bán rong	34	17,0
Tại vườn	10	5,0
Tự trồng	8	4,0

(Nguồn: Số liệu điều tra, năm 2015)

Người tiêu dùng TP. Thái Nguyên chủ yếu mua rau tại các chợ lớn đóng trên địa bàn như chợ Đồng Quang, Chợ Thái, các chợ của phường, hoặc chợ xép gần nhà,... và chỉ có khoảng 10% số người được hỏi là mua tại các điểm bán rau an toàn. Trên 50% số hộ được hỏi thường xuyên mua rau ở các chợ này với lý do là chủng loại phong phú, đa dạng. Một số hộ (22%) mua từ những người bán rong hoặc tại vườn của những nơi quen biết với lý do thuận tiện và giá cả phải chăng.

Việc lựa chọn các địa điểm cung ứng rau của người tiêu dùng nhìn chung rất phân tán, mức độ ưu tiên cao hơn là các chợ, nguyên nhân là do cách thức mua bán này thuận tiện, chủng loại rau đa dạng và giá cả hợp lý. Qua khảo sát đến thời điểm hiện tại, TP Thái Nguyên đã có một số của hàng bán rau VietGAP và rau an toàn cũng đã có mặt trong một số siêu thị nhưng người tiêu dùng vẫn rất ít lựa chọn bởi vì chủng loại rau không phong phú và quan trọng hơn là họ cho rằng, tuy đã có nhãn mác, có nguồn gốc nhưng vẫn chưa tin tưởng hoàn toàn vào chất lượng của rau bán ở các địa điểm này.

Mức độ sử dụng rau an toàn của người tiêu dùng TP Thái Nguyên

Kết quả nghiên cứu cho thấy phần lớn người tiêu dùng TP. Thái Nguyên vẫn sử dụng rau sản xuất thông thường khoảng 60% và chỉ khoảng 14% số người được hỏi thường xuyên tiêu dùng rau an toàn, họ thường mua tại các điểm bán rau an toàn và một phần trong số này do họ tự trồng rau.

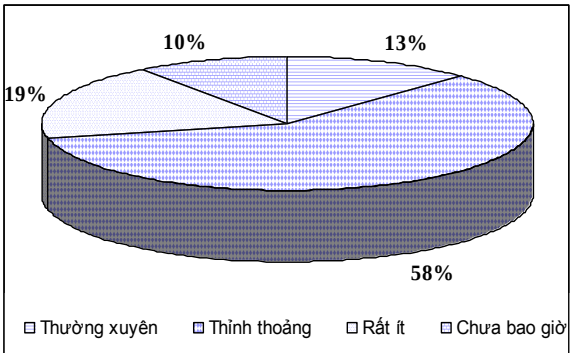

Hình 1. *Mức độ sử dụng rau an toàn của người tiêu dùng TP. Thái Nguyên*
(Nguồn: Số liệu điều tra, năm 2015)

Cá biệt có đến gần 30% ý kiến nói rằng rất ít sử dụng rau an toàn thậm chí chưa bao giờ sử dụng. Đây cũng chính là điều cho thấy rau an toàn chưa thật sự được thâm nhập vào người tiêu dùng. Nguyên nhân là do chất lượng rau an toàn chưa tạo được lòng tin với người tiêu dùng.

Các yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng rau an toàn của người tiêu dùng thành phố Thái Nguyên

Tiếp cận thị trường rau an toàn là yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến thị trường cũng như phát triển sản xuất rau an toàn. Tuy nhiên, trên 90% số người được hỏi chưa tiếp cận đến thị trường rau an toàn. Do vậy, chúng tôi tiến hành nghiên cứu xác định một yếu tố cản trở sự tiếp cận và sử dụng RAT của người tiêu dùng ở thành phố Thái Nguyên. (bảng 6).

Kết quả ở bảng 6 cho thấy có đến 53% ý kiến cho biết là không tin tưởng về chất lượng rau an toàn là yếu tố chính, mặc dù họ biết điểm bán rau an toàn nhưng họ không sử dụng bởi vì họ chưa được biết thông tin rõ ràng về việc đảm bảo chất lượng rau và trách nhiệm giám

sát đánh giá của các cơ quan liên quan để bảo vệ người tiêu dùng, chỉ một số ít cho rằng giá rau cao hơn, chủng loại rau không đa dạng và địa điểm bán rau không thuận tiện làm cản trở cho người tiêu dùng tiếp cận với thị trường rau an toàn. Điều này cho thấy nếu có bảo hành về chất lượng sản phẩm rau an toàn thì người tiêu dùng sẵn sàng chấp nhận trả giá cao hơn để mua rau an toàn để đảm bảo sức khỏe cho bản thân và gia đình họ. Số ý kiến cho biết họ chưa được tiếp cận với thị trường cung cấp rau an toàn cũng chiếm tỷ lệ gần 30%.

Bảng 6. *Một số yếu tố ảnh hưởng đến việc sử dụng rau an toàn ở thành phố Thái Nguyên*

Chỉ tiêu đánh giá	Số phiếu (n=200)	Tỷ lệ (%)
Không tin tưởng	106	53,0
Không biết nơi bán	55	27,5
Giá cao	10	5,0
Không đa dạng	8	4,0
Địa điểm bán không thuận tiện	21	10,5

(Nguồn: Số liệu điều tra, năm 2015)

Đây là yếu tố cần lưu ý khi phát triển rau an toàn phải chú trọng hơn nữa khâu tuyên truyền, quảng bá sản phẩm đến với người tiêu dùng.

Giải pháp phát triển sản xuất và tiêu thụ rau an toàn ở Thái Nguyên

Để người tiêu dùng tiếp cận đến thị trường rau an toàn nhiều hơn, thúc đẩy sản xuất và tiêu thụ rau an toàn đảm bảo sức khỏe cho người tiêu dùng Thái Nguyên, xin đề xuất một số giải pháp chủ yếu sau:

- Cần phải qui hoạch vùng sản xuất rau an toàn trên địa bàn thành phố;

- Phải yêu cầu người sản xuất cam kết chất lượng sản phẩm do mình làm ra;

- Thông tin cho người tiêu dùng về rau an toàn: Chủng loại, giá, chất lượng, các địa điểm bán được niêm yết công khai và có chứng nhận đảm bảo đủ tiêu chuẩn chất lượng;

- Cần mở mạng lưới các điểm bán rau an toàn ở những nơi đông dân cư, đảm bảo vệ sinh, thuận tiện cho mua bán;

- Cần có chính sách hỗ trợ người sản xuất: Vốn, kỹ thuật, đầu ra và tuyên truyền nâng cao nhận thức cho người sản xuất để kích thích phát triển sản xuất rau an toàn;

- Có chính sách hỗ trợ giám sát, quản lý chặt chẽ toàn bộ quy trình sản xuất, đóng gói tiêu thụ sản phẩm.

KẾT LUẬN

Thành phố Thái Nguyên đã triển khai mô hình sản xuất rau an toàn theo quy trình VietGAP để cung cấp cho người tiêu dùng Thái Nguyên. Diện tích rau an toàn của tỉnh Thái Nguyên nói chung còn rất phân tán và nhỏ lẻ mới chỉ chiếm khoảng 2,7% diện tích trồng rau.

- Người tiêu dùng thành phố Thái Nguyên đã có những nhận thức nhất định về rau an toàn, ảnh hưởng của rau không an toàn đến sức khỏe, nhưng gần 50% số ý kiến được phỏng vấn chưa nắm rõ có yêu cầu cơ bản khi sản xuất rau an toàn (đất, nước, biện pháp kỹ thuật…), và 70% ý kiến cho rằng chưa biết cách phân biệt được rau sạch và rau an toàn.

- Mức độ sử dụng rau an toàn của người tiêu dùng TP. Thái Nguyên còn hạn chế vì họ chưa có nhiều thông tin về chất lượng, địa điểm cung cấp rau an toàn và nhất là thiếu lòng tin về chất lượng rau an toàn.

- Muốn thức đẩy sản xuất rau an toàn thì cần phải chú trọng các yếu tố tuyên truyền, hỗ trợ sản xuất, cam kết chất lượng sản phẩm. Bên cạnh đó cần đa dạng hóa các sản phẩm, mở thêm các điểm bán uy tín, niêm yết công khai chất lượng sản phẩm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Thu Hà (2016), "Bài toán đầu ra của sản phẩm Rau an toàn tại xã Huống Thượng", *Báo Thái Nguyên* ngày 16/09/2016.

2. Bá Hoàng (2016), *Thành phố Thái Nguyên: Phát triển nhiều mô hình rau sạch*, Thainguyentv.vn ngày 13/06/2016

3. Thu Hương (2016), *Thái Nguyên: Hướng đến vùng sản xuất thực phẩm an toàn bền vững*, Thainguyentv.vn ngày 15/03/2016

SUMMARY

THE SITUATION OF PRODUCTION AND CONSUMPTION OF SAFE VEGETABLES IN THAI NGUYEN

Phan Thi Thu Hang*

University of Agriculture and Forestry - TNU

Thai Nguyen city has developed models for safe vegetable production following VietGAP standards and these models were certificated in 2010. However, the area is still small and scattered. Statistical data to 2014, the area of safe vegetables in the province is only 197 ha (2.74%) of the total of 7,176 hectares of vegetable land, which is concentrated mainly in Dong Hy district.

The survey of 200 consumers of different subjects in the area of Thai Nguyen showed that:

(1) Over 60% of consumers already had knowledge of the concept, benefits, and requirements for safe vegetables. However, there are 84.5% of above consumers stated that product is unsafe or they do not trust the quality of safe vegetables when valuating the quality of vegetables.

(2) The consumption trend mainly focuses on using leaf vegetables. In addition, main distribution channels are markets, street vendors, and gardens. Few people choose to buy vegetables in the supermarket because of their common consumption behavior and this distribution channel has the limited range of vegetable product.

(3) To promote safe vegetable production, it is necessary to put attention to propagation activities, production support, commitment to product quality. Furthermore, it is essential to diversify the products, open the prestigious outlets and publicly list product quality.

Keywords: *vegetable safety, quality, product, consumption, VietGAP*

Ngày nhận bài:11/4/2017; Ngày phản biện:03/5/2017; Ngày duyệt đăng: 31/7/2017

* *Tel: 0912 430378, Email: phanthithuhang@tuaf.edu.vn*